

Luật về Thầy Tế Lễ

Bài dạy này được xếp hạng như là một trong những bài dạy hay nhất về Hê-bê-rơ trong chức vụ Perry Stone. Nó sự kết hợp những kinh thánh với lịch sử Do thái. Ông đi từ những bí mật của chức tế lễ về bang Mên-chi-xê-đéc đến áo choàng của thầy tế lễ. Qua bài dạy này các bạn cũng sẽ khám phá chức tế lễ dòng A-rôn được chuyển giao qua cho Đấng Christ tại thập tự giá như thế nào.

<i>1. Bài 1</i>	<i>1</i>
<i>2. Bài 2</i>	<i>14</i>
<i>3. Bài 3</i>	<i>22</i>
<i>4. Bài 4</i>	<i>32</i>

Luật về Thầy Tế lễ

Bài 1

GIỚI THIỆU

Khi A-đam phạm tội, Chúa đã không nỡ từ bỏ con người. Ngài đã lập một kế hoạch thay thế để đem con người trở lại với Ngài. Đức Chúa Trời đã giấu kế hoạch tuyệt vời của Ngài trong những sách Torah. Trong bài học này các bạn sẽ có được một sự hiểu biết hơn về kế hoạch cứu chuộc nhân loại của Chúa và nó vẫn còn tiếp tục liên quan đến đời sống chúng ta ngày nay.

I. HÊ-BƠ-RƠ 7:21-24

Tên “Mê-chi-xê-đéc.”

1. “Mê-chi-xê-đéc” là một danh hiệu.
2. Danh hiệu “Mê-chi-xê-đéc” xuất phát từ tiếng Hê-bê-rơ.
 - a. “Melech”
Melech có nghĩa là “vua.”
 - b. “Tzedek”
“Tzedek” có nghĩa là sự công bình.
 - c. “Mê-chi-xê-đéc” có nghĩa là vua của sự công bình

II. MÊN-CHI-XÊ-ĐÉC LÀ AI?

Có ba niềm tin:

1. Những thầy thông giáo Do thái tin rằng Mê-chi-xê-đéc là Shem.
 - a. Shem là đứa con trai công bình của Nô-ê.
 - b. Shem đã định cư tại xứ Canaan
 - c. Shem trở thành thầy tế lễ thật đầu tiên của Đức Chúa Trời chí cao.
Ông là một thầy tế lễ ở Salem
Salem bây giờ là thành Giê-ru-sa-lem.
2. Nhiều Cơ đốc nhân tin rằng Mê-chi-xê-đéc là Chúa Giê-xu trước khi Ngôi lời trở thành xác thịt.
 - a. Hê-bê-rơ 7:3
Một số người tin rằng Mên-chi-xê-đéc là Chúa Giê-xu.

3. Bài viết của Matthew Henry
Sáng thế ký 14:17-20
 - a. Theo như bài viết này, Mê-chi-xê-đéc là một thầy tế lễ người Canaan là người đã cai trị ở Salem (Giê-ru-sa-lem).
 - b. Mê-chi-xê-đéc đã giữ “đạo thật”
Là đạo của A-đam.
Là tin vào Đức Chúa Trời chí cao.
 - c. Mê-chi-xê-đéc là thầy tế lễ thật đầu tiên của Đức Chúa Trời tối cao.

III. NHỮNG ĐIỀU TRÊN THIÊN ĐÀNG GIỐNG NHƯ THẾ NÀO?

- A. Có một đền thờ thiên thượng trên thiên đàng.
 1. Thi thiên 11:4
 2. Khải huyền 7:15
 3. Khải huyền 14:15
 4. Khải huyền 15:6
- B. Các thiên sứ đã thờ phượng Đức Chúa Trời trong đền thờ trên thiên đàng trước sự sáng tạo nên A-đam.
 1. Ê-xê-chi-ên 28
Đức Chúa Trời đã xức dầu cho Luciphe để hướng dẫn các thiên sứ trong sự thờ phượng trên thiên đàng.
Luciphe (Satan) đã phạm tội và bị đuổi ra khỏi thiên đàng.
Luca 10:18
Ê-xê-chi-ên 28:15
 2. Tội lỗi đầu tiên xảy ra ở Thiên đàng.
 - a. Tội lỗi của Luciphe là tội lỗi đầu tiên.
 - b. Đền thờ trên thiên đàng đã bị vấy bẩn bởi sự hiện diện của sự nổi loạn và bất tuân.
 3. Hê-bê-rơ 9:23
Huyết là phương pháp mà Đức Chúa Trời sử dụng để thanh tẩy những điều tội lỗi.
- C. Những vật trong đền thờ trên thiên đàng phải được tẩy sạch.
 1. Những vật đó là gì?
 - a. Khải huyền đoạn 11:
Hòm giao ước

- b. Khải huyền đoạn 8
Bàn thờ bằng vàng
 - c. Khải huyền đoạn 11
The menorah (chân đèn)
2. Những vật đầu tiên trên thiên đàng
Ê-sai 6:1
 3. Đèn thờ thiên đàng phải được thanh tẩy bằng huyết.

IV. A-ĐAM SA NGÃ VÀO TỘI LỖI

A. Sáng thế ký 3:6-7

1. Đức Chúa Trời phải tìm một cách để cứu chuộc con người trở lại với Ngài.
Sáng thế ký 1:26-27
Con người đã được tạo dựng trong ảnh tượng của Chúa.
2. 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:23
Đức Chúa Trời đã yêu thương con người đến nỗi Ngài muốn cứu chuộc họ.

B. Sáng thế ký 3:21

1. Hai con vật phải chết để che sự trần truồng của A-đam và Ê-va.
2. Hê-bê-ơ 9:22 & Lê-vi-ký 17:11
Huyết che lấp tội lỗi.

C. Tại sao huyết trở thành một vấn đề trung tâm?

1. Những thể linh không có huyết.
Satan không có huyết.
2. Sự sống ở trong huyết.
“Linh hồn” của xác thịt ở trong huyết.
3. Sáng thế ký 4:8-10
Huyết chứa một sinh lực sống.
4. Huyết có thể che lấp tội lỗi.

C. A-đam và Ê-va đã hiểu quyền năng của của tế lễ.

1. Họ đã dạy cho các con trai mình là Ca-in và A-bên quyền năng của của tế lễ.
2. Sáng thế ký 4:3-7
 - a. Đức Chúa Trời đã rửa sả đất.

Ngài không muốn một của lễ đã bị rửa sả.

b. Đức Chúa Trời muốn một của lễ bằng huyết.

Huyết đại diện cho sự cứu chuộc.

3. Chúa Giê-xu đến từ dòng dõi của Sét.

D. Sáng thế ký 4:26

1. “Hê-nóc” có nghĩa là “một người chết.”

2. Khi Hê-nóc được sanh ra, con người bắt đầu nhận biết rằng họ đã chết.

Con người lại bắt đầu thật sự kêu cầu danh Chúa.

E. Trong suốt thời kỳ Nô-ê, thế gian bắt đầu trở nên băng hoại.

1. Đức Chúa Trời đã làm một cơn nước lụt.

2. Nô-ê và gia đình ông được cứu.

3. Khoảng 758 năm sau sự sáng tạo nên A-đam, bàn thờ đầu tiên được lập

Sáng thế ký 8:20

4. Nô-ê đã dựng một bàn thờ và dâng của tế lễ cho Đức Chúa Trời.

a. Đức Chúa Trời đã lập một giao ước với Nô-ê là Ngài sẽ không bao giờ hủy diệt thế gian bằng nước lụt nữa.

Sáng thế ký 9:11

b. từ “bàn thờ” trong tiếng Hê-bê-rơ là “mizbeach.”

Mizbeach có nghĩa là “một nơi xẻ thịt.”

V. CÓ 10 THẾ HỆ GIỮA THỜI A-ĐAM VÀ THỜI NÔ-Ê

A. Có 10 thế hệ khác giữa thời Nô-ê và thời Áp-ra-ham.

B. Áp-ra-ham:

Kế hoạch của Đức Chúa Trời là có một gia đình.

C. Các con trai của Đức Chúa Trời:

1. Ban đầu các thiên sứ được gọi là “các con trai của Đức Chúa Trời.”

a. Sáng thế ký 6:2; 4

b. Gióp 1:6

c. Gióp 2:1

Các thiên sứ sa ngã.

2. A-đam đã được gọi là “con trai của Đức Chúa Trời.”

Luca 3:38

A-đam sa ngã.

3. Dân Y-sơ-ra-ên đã được gọi là “Các con trai của Đức Chúa Trời.”

Ma-thi-ơ 2:15

Dân Y-sơ-ra-ên đã thất bại

4. Chúa Giê-xu là con độc sinh của Đức Chúa Trời.

Giăng 3:16

Chúa Giê-xu đã không sa ngã.

VI. SỰ SA NGÃ CỦA CON NGƯỜI ẢNH HƯỞNG ĐẾN KẾ HOẠCH CỦA CHÚA:

Đức Chúa Trời đã muốn dòng dõi của Áp-ra-ham trở thành gia đình của Ngài.

1. Đức Chúa Trời bảo Áp-ra-ham là Ngài muốn hình thành một dân qua dòng dõi của ông.

Đức Chúa Trời cho Áp-ra-ham một đứa con cách siêu nhiên.

2. Mục đích của sự sanh ra của Y-sơ-ra-ên là để hình thành nên một chức tế lễ. Chức tế lễ này cuối cùng sẽ đến trong Đấng Mê-si-a.

VII. ÁP-RA-HAM

A. Sáng thế ký 14

1. Áp-ra-ham đã đến Salem.

Áp-ra-ham gặp một vua và một thầy tế lễ.

2. Vua và thầy tế lễ này là Mên-chi-xê-đéc.

Sáng thế ký 14:18

Áp-ra-ham đã dùng tiệc thánh với Mên-chi-xê-đéc.

B. Trong thời gian này, hầu hết các dân trên đất đã có chức thầy tế lễ.

1. Sáng thế ký 41:45

2. Xuất 2:16

3. Sau sự kiện Tháp Ba-bêl, nhiều người bắt đầu thờ lạy hình tượng.

4. Đức Chúa Trời đã dấy lên một người để gìn giữ sự mặc khải thật của Ngài.

Người này là Mên-chi-xê-đéc.

VIII. MÊN-CHI-XÊ-ĐÉC LÀ THẦY TẾ LỄ DUY NHẤT TRONG CỤU ƯỚC MÀ VỪA LÀ THẦY TẾ LỄ VỪA LÀ VUA

A. Dưới chức tế lễ A-rôn, những thầy tế lễ chỉ là những thầy tế lễ.

B. Có ba địa vị:

1. Vua

Địa vị này trước hết bắt đầu với Sau-ơ.

1 Sa-mu-ên 10:19

2. Thầy tế lễ

Chức tế lễ chính thức bắt đầu với A-rôn.

3. Tiên tri

Các tiên tri rất quan trọng trong Cựu ước.

C. Mên-chi-xê-đéc là vua của Salem (bình an) và là một thầy tế lễ (công bình).

1. Sáng thế ký 14:18

2. Chúa Giê-xu sẽ trở thành “một thầy tế lễ về bang Mên-chi-xê-đéc.”

Chúa Giê-xu là vua và là một thầy tế lễ.

IX. ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ GIẤU KẾ HOẠCH CỨU CHUỘC TRONG NHỮNG TRANG TORAH.

A. Kinh thánh được viết trong ba ngôn ngữ:

1. Hê-bê-rơ

Cựu ước

2. Aram

Những đoạn trong Đa-ni-ên và Ê-xơ-ra.

3. Hi Lạp

Tân ước

B. trong thời kỳ Tân ước, có ba nền văn hóa lớn:

1. Culture Văn hóa Hi Lạp

Những người Hi Lạp đã tìm kiếm sự khôn ngoan và tri thức

2. Văn hóa Hê-bê-rơ

Những người Do thái đã tìm kiếm những dấu hiệu.

3. Văn hóa La Mã

Người La mã đã tìm kiếm quyền lực và sức mạnh.

C. Những trước giả Tân ước đã trình bày những điều có tính tương đồng về văn hóa:

1. Ví dụ về Người gieo giống:

- a. Ma-thi-ơ 13
- b. Mác 4
- c. Luca 8

Người Hê-bê-rơ đã hiểu về làm nông.

2. Phao-lô trình bày về những vận động viên điền kinh Hi Lạp:

Hê-bê-rơ 12:1-2

Những người Hi Lạp hiểu điều này.

3. Phao-lô nói về một người lính La mã:

Ê-phê-sô 6:12-18

Những người La mã hiểu điều này.

4. Kinh thánh đề cập đến ba nền văn hóa lớn này.

X. KHÍ GIỚI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI:

A. Ê-phê-sô 6:13

Rô-ma 13:12

B. Mào trụ của sự cứu rỗi:

1. Mào trụ bảo vệ tâm trí.

Trận chiến thật là ở trong tâm trí.

2. Các bạn phải biết mình là ai trong Đấng Christ.

C. Giáp của sự công bình:

1. Người La mã đã dùng hai dạng áo giáp:

a. Một loại hờ phần lưng.

Loại này là để chắc chắn người lính luôn luôn đối mặt với kẻ thù.

b. Loại giáp che phần lưng

2. Áo giáp bảo vệ ngực, những bộ phận qua trọng và tim.

Kinh thánh nói bạn phải bảo vệ tấm lòng mình hơn hết.

D. Nịt lưng của Lễ thật:

1. Những người lính có thể đeo grom và thuấn của họ trên dây nịt lưng.

Lễ thật nắm giữa mọi thứ lại với nhau.

2. Các bạn ở trong lễ thật.

Lễ thật khiến các bạn được tự do.

E. Chân của các bạn mang Giày sẵn sàng của Tin lành bình an.

Hầu hết những người lính đều mang giày có những đinh nhọn.

Những cái đinh này sẽ giúp người lính không bị trượt ngã.

F. Gươm Thánh Linh (Lời Đức Chúa Trời):

1. Gươm được dùng để đánh bại kẻ thù:

2. Hê-bê-rơ 4:12

a. Gươm hai lưỡi là gì?

i. Khi Chúa phán, một lưỡi được hình thành.

ii. Khi bạn nói những gì Chúa đã phán, thì lưỡi thứ hai được hình thành.

b. Bạn phải nói những gì Chúa đã phán để cho vũ khí của bạn có hiệu nghiệm.

G. Thuần đức tin

Có hai dạng thuần:

a. Dạng thuần đeo trên tay.

Thuần này giúp bạn dễ di chuyển.

Đức tin cá nhân.

b. Dạng thuần phải liên kết với những cái thuần khác.

Liên kết lại để chống lại những người lính cỡi ngựa.

Đức tin phối hợp.

XI. ÁO CHOÀNG CỦA THẦY TẾ LỄ CẢ;

A. Áo choàng của thầy tế lễ tượng trưng cho vũ khí thuộc linh của chúng ta.

1. Thầy tế lễ đội một cái mũ trên đầu.

Mão trụ của Sự cứu rỗi.

2. Thầy tế lễ mặc áo giáp ngực.

Giáp của sự công bình.

3. Những cái áo choàng này cho phép thầy tế lễ được đến với sự hiện diện của Chúa.

4. Những áo choàng của thầy tế lễ là những áo choàng của sự ngợi khen:

Ê-sai 61:3

5. Những áo choàng của thầy tế lễ là những áo choàng của sự công bình.

XII. Ê-XÊ-CHI-ÊN 28:13-15

A. Luciphe trên thiên đàng được mô tả giống như một thầy tế lễ.

Hắn có 9 viên đá trên áo giáp của hắn.

B. Ê-xê-chi-ên 28

Xuất đoạn 25, 28, 29, 35, và 39:

Luciphe có 9 hàng.

C. Mỗi viên đá trên giáp che ngực của thầy tế lễ đại diện cho 12 chi phái.

1. Lucifer did not have the third row. Luciphe không có hàng thứ ba.

2. Những viên đá mà hàng thứ ba đại diện là:

- a. Asher
- b. Issachar
- c. Gad

D. Tại sao Luciphe bị mất hàng thứ ba?

1. Sáng thế ký 49:

- a. Asher là “sản sinh một dòng dõi hoàng gia”
Satan không thể sản sinh ra dòng giống hoàng gia.
- b. Issachar là “gánh những gánh nặng”
Satan không thể mang lấy gánh nặng của bạn.
- c. Gad sẽ là “chiến thắng trong lúc cuối cùng”
Cuối cùng Satan sẽ không chiến thắng.

2. Đức Chúa Trời đặt những giới hạn trên Satan.

E. Những viên đá trên áo giáp của Satan:

1. Viên đá của Giu-đa:

Biểu tượng của Giu-đa là một con sư tử.

Satan như một con “sư tử rỗng”

1 Phi-e-rơ 5:8

Khải huyền 5:5

2. Viên đá Ben-gia-min:

Ben-gia-min tượng trưng cho một con sói.

Satan quỷ quyệt như một con sói.

3. Mỗi viên đá có thể được kết nối với một tính cách của Satan.

F. Trước khi Luciphe phạm tội, hắn đã giống như một thầy tế lễ.

1. Luciphe có thể đến gần với Đức Chúa Trời và dâng của lễ ngợi khen.

2. Ê-xê-chi-ên 28

3. Luciphe sa ngã bởi vì sự kêu ngạo của mình.

Ê-sai 14

4. Tội lỗi xuất hiện đầu tiên tại đền thờ trên thiên đàng.

Hê-bê-rơ 9:23

Đền thờ phải được thanh tẩy bằng huyết.

XIII. CHÚA ĐÃ THAY THAY THẾ MỘT KẾ HOẠCH ĐỂ CỨU CHUỘC CON NGƯỜI

A. Sáng thế ký 3:15

B. Có ba nơi chính mà Đức Chúa Trời đã ngự:

1. Đền tạm của Môi-se

2. Đền thờ của Sa-lô-môn

3. Đền thờ của Hê-rốt

C. Đền thờ có ba nơi thánh.

1. Hành lang (bên ngoài hội mạc):

Bàn thờ và chậu rửa được đặt ở hành lang.

2. Bên trong hội mạc:

Chân đèn, bàn để bánh trần thiết, bàn thờ bằng vàng được đặt bên trong hội mạc.

3. Nơi chí thánh:

Hòm giao ước được đặt trong nơi chí thánh.

D. Có một tiến bước vào nơi chí thánh.

Điều này cũng giống như tiến trình bạn bước đi với Chúa.

KẾT LUẬN

Chúa Giê-xu là thầy tế lễ về bang Mên-chi-xê-đéc. Ngài là thầy tế lễ cả và là Vua. Qua nghiên cứu lịch sử của chức tế lễ, chúng ta sẽ có sự hiểu biết hơn kế hoạch cứu chuộc nhân loại của Chúa. Qua nghiên cứu những truyền thống chức tế lễ, chúng ta sẽ thấy sự liên hệ của họ cho đời sống chúng ta ngày nay.

THẢO LUẬN NHÓM

1. Điều đặc biệt nào về Mên-chi-xê-đéc?
2. Tại sao huyết trở thành vấn đề trung tâm?
3. Các áo choàng của thầy tế lễ đại diện cho điều gì?

TỰ NGHIÊN CỨU

Qua những gì bạn đã học, hãy nghiên cứu những phân đoạn sau. Hãy ghi nhớ những gì bạn đã học trong bài học này. Viết ra những ý tưởng và sự mặc khải bạn có.

1. Đọc và nghiên cứu Hê-bê-rơ 7:21-24
2. Đọc và nghiên cứu Hê-bê-rơ 9:23
3. Đọc và nghiên cứu Ê-xê-chi-ên đoạn 28

Luật về Thầy Tế lễ

Bài 2

GIỚI THIỆU

Khi Chúa Giê-xu chết cho tội lỗi chúng ta, chúng ta đã bước vào một giao ước mới với Đức Chúa Trời. Chúng ta không còn phụ thuộc vào những con sinh tế để được tha thứ tội lỗi nữa. Trong bài học này các bạn sẽ học về việc Chúa Giê-xu đã thiết lập một giao ước tế lễ mới và cho con người đi đến trực tiếp với Đức Chúa Trời.

I. BA CỬA TẾ LỄ

A. Những tế lễ được làm cho dân Y-sơ-ra-ên.

Dâng những con chiên hoặc con dê.

B. Những tế lễ được làm cho người Lê-vi.

Dâng một con bò đực.

C. Những tế lễ được làm cho thầy tế lễ cả.

Dâng một con bò đực và một chon chiên đực.

Có một tiến trình.

Dân số đoạn 8

II. CÓ BỐN CHỨC TẾ LỄ

A. Chức tế lễ Mên-chi-xê-đéc:

Sáng thế ký 14

Mên-chi-xê-đéc là một thầy tế lễ và là một vị vua.

B. Chức tế lễ A-rôn:

1. Có khoảng 86 thầy tế lễ là một phần của chức tế lễ dòng A-rôn.

2. Chức tế lễ được thiết lập trong đồng vắng.

C. Các con trai của Xa-đốc:

1. Xa-đốc là một thầy tế lễ trung thành trong thời của Đa-vít và Sa-lô-môn.

Ê-xê-chi-ên 43:19

2. Ê-xê-chi-ên 48:11

Các con trai của Xa-đốc sẽ là những thầy tế lễ trong đền thờ trong suốt ngàn năm cai trị của Chúa Giê-xu.

D. Jesus Chúa Giê-xu

1. Chức tế lễ phải được kế thừa.
Chức tế lễ phải được chuyển giao từ cha sang con.
2. Tuy nhiên, khi Đế quốc La mã có quyền lực, họ đã bắt đầu chỉ định con người làm thầy tế lễ.
 - a. Chức tế lễ không còn dựa trên sự kế thừa nữa.
 - b. Khi điều này xảy ra. Chức tế lễ trở nên băng hoại và không còn được quan tâm:
Malachi 1:7, 8, và 13:
3. Đức Chúa Trời đã nói tiên tri là sẽ có sự thay đổi:
 - a. Malachi 3:1
 - b. Malachi 4:5
4. Sau Malachi, đã có vài trăm năm đen tối.
Không có một tiên tri nào trong xứ.
5. Hê-bê-rơ 9:24-25
 - a. Đức Chúa Trời muốn dẹp bỏ những con vật sinh tế.
 - b. Hê-bê-rơ 4:16 & Khải huyền 1:6
Đức Chúa Trời muốn dân sự Ngài có thể đi qua bức màn.
6. Chúa Giê-xu đã trở nên thầy tế lễ cả của chúng ta.
 - a. Chức tế lễ phải được chuyển từ cha sang con.
 - b. Đền thờ ban đầu không phải ở trên đất.
Đền thờ ban đầu ở trên thiên đàng.
Đức Chúa Cha ngồi trên ngai trong đền thờ trên thiên đàng của Ngài.
 - c. Đức Chúa Cha có quyền đưa Con Ngài lên làm thầy tế lễ cả.

III. SÁU SỰ THAY ĐỔI ĐÃ XẢY RA:

A. Đền thờ đã thay đổi:

1. Đức Chúa Trời không còn ngự trong một tòa nhà nữa.
2. 1 Cô-tinh-tô 3:16
Thân thể chúng ta đã trở thành đền thờ của Đức Thánh Linh.

B. Những sinh tế đã thay đổi:

Những con vật sinh tế đã bị hủy bỏ.

Sự hy sinh của Chúa Giê-xu đã trả giá cho tội lỗi con người.

Hê-bê-rơ 7:27

C. Những của lễ đã thay đổi:

1. Ban đầu, những con vật được dâng lên.
2. Bây giờ, dân sự dâng tài chánh.
Dâng phần mười và các của dâng.
3. 1 Cô-rinh-tô 16:2
Chúng ta dâng lời ngợi khen lên cho Chúa.

D. Access changed: Tiến trình đã thay đổi:

1. Dưới giao ước cũ, chỉ có thầy tế lễ mới có thể đi vào nơi chí thánh.
2. Khải huyền 1:6
Dưới giao ước mới, chúng ta là nước thầy tế lễ.
Tất cả chúng ta là những thầy tế lễ.

E. Lời cầu nguyện đã thay đổi:

1. Xuất 32:13
Trong thời kỳ Cựu ước, nhiều lời cầu nguyện đã cầu nguyện trong danh của Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cóp.
 - i. Những người này on đặc biệt trước mặt Đức Chúa Trời.
 - ii. Dân sự đã cầu nguyện trong danh của một giao ước con người.
2. Giăng 15:16
Bây giờ, chúng ta cầu nguyện trong danh Chúa Giê-xu.
Chúa Giê-xu trở thành giao ước con người của Đức Chúa Trời.

F. Chức tế lễ đã thay đổi:

1. Chức tế lễ đã thay đổi từ chức tế lễ A-rôn đến chức tế lễ Mên-chi-xê-đéc.
Chức tế lễ Mên-chi-xê-đéc là một chức tế lễ của các vua và các thầy tế lễ.
2. Khải huyền 5:10 & Khải huyền 19:16
Chúa Giê-xu là vua và là thầy tế lễ.
Chúng ta là vua và là thầy tế lễ đối với Chúa.

IV. LUCA 1:27

A. Chúa Giê-xu phải xuất thân từ dòng dõi Đa-vít.

Cả Mary và Giô-sép đều từ dòng dõi Đa-vít.

B. Lê vi ký 17:11

1. Sự sống ở trong huyết.

Từ “sự sống” trong tiếng Hê-bê-rơ là “linh hồn.”

Linh hồn của xác thịt ở trong huyết.

2. Hê-bê-rơ 9:22

Không có sự đổ huyết thì không có sự tha tội.

C. Đức Chúa Trời phải có huyết để:

1. Loại bỏ những con vật sinh tể.
2. Thanh tẩy tội lỗi của Luciphe trên thiên đàng.

D. Đấng Christ phải được sanh bởi một nữ đồng trinh.

1. Dòng huyết đó phải đến từ Đức Chúa Cha.

2. Ma-thi-ơ 1:20

Đấng Christ đã được hoài thai bởi Đức Thánh Linh.

3. Tội lỗi truyền từ cha sang con.

Tuy nhiên, Chúa Giê-xi không có người cha trên đất.

Do đó, Chúa Giê-xu không có tội lỗi.

E. Thi thiên 132:11

1. Mary và Giô-sép đã đến Bết-le-hem để sanh Chúa Giê-xu.

Điều này đã ứng nghiệm lời tiên tri.

2. Giăng 1:14

a. “Ngôi lời đã trở nên xác thịt.”

b. “Đền tạm” có nghĩa “ngự.”

Ngôi lời đã trở thành đền tạm.

c. Chúa ngự giữa chúng ta.

V. LUCA 2:7-16

A. Sự giáng sanh của Chúa Giê-xu:

1. Một chuồng chiên là nơi chúng ta giữ súc vật.
2. Một cái màng là nơi để súc vật ăn.
3. Quán khăn để giữ ấm cho những con vật.

Những điều liên quan đến sự giáng sinh của Chúa Giê-xu là liên quan đến những con vật.

B. Khải huyền 13:8

1. Chúa Giê-xu là Chiên con của Đức Chúa Trời.

Chúa Giê-xu sẽ là một của tế lễ.

Ngài phải được sanh ra ở một nơi mà những con sinh tế được sanh ra.

2. Có một núi ở Bết-lê-hem là nơi những con chiên được nuôi để làm sinh tế.

C. Để trở thành một vị vua, Chúa Giê-xu trước hết phải trở thành một thầy tế lễ.

Để trở thành một thầy tế lễ cả của thiên đàng, trước hết Chúa Giê-xu phải chịu khổ.

VI. DÂN SỐ 4:3; 23; VÀ 30

A. Trước khi trở thành một thầy tế lễ, người đó phải được 30 tuổi.

B. Giăng Báp-tít cùng tuổi với Chúa Giê-xu.

1. Luca 1:36

2. Giăng Báp-tít bắt đầu chức vụ khi ông 30 tuổi

C. Luca 3:23

Giê-xu bắt đầu chức vụ khi Ngài 30 tuổi.

Chúa Giê-xu đã đợi cho đến khi Ngài 30 tuổi để bắt đầu thi thành chức vụ.

VII. CHÚC TẾ LỄ ĐÃ RẤT BĂNG HOẠI

A. Malachi 3:1

Đây là lời tiên tri về Giăng Báp-tít.

B. Sự sanh ra của Giăng Báp-tít:

1. Luca 1:5

a. Cha của Giăng là Xa-cha-ra và mẹ là Ê-li-sa-bét.

b. Xa-cha-ri là một thầy tế lễ.

2. 1 Sử ký 24:10

Mẹ của Giăng là một con gái của A-rôn.

3. Có một sự kết nối của chức tế lễ.

Giăng Báp-tít là một thầy tế lễ thật.

C. Luca 1:11

1. Xa-cha-ri đã xông hương tại đền thờ bằng vàng.
2. Xa-cha-ri thấy thiên sứ ngay bên cạnh bàn thờ.

Theo như truyền thống Do thái, nếu một người hiện ra bên phải của bàn thờ, thì đó là Chúa.

Cũng như vậy, truyền thống nói rằng bạn sẽ không sống nổi nếu trực tiếp thấy Chúa.

3. Luca 1:10-13

Xa-cha-ri đã nghĩ Chúa sẽ giết chết ông.

4. Luca 1:17

- a. Thực ra, thiên sứ Gáp-ri-ên đã hiện ra với ông.

- b. Gáp-ri-ên nói với Xa-cha-ri:

- i. Là ông sẽ có một con trai.

- ii. Hãy đặt tên nó là Giăng.

- iii. Con trai của ông sẽ có tâm thần và sự xúc dầu của Ê-li.

5. Xa-cha-ri xin Gáp-ri-ên một dấu chỉ.

Xa-cha-ri đã không thể nói trong 9 tháng.

6. Xa-cha-ri đặt tên con ông là Giăng.

Khi Xa-cha-ri đặt tên cho con trai ông, ông đã được chữa lành.

7. Giăng Báp-tít đã lớn lên trong sa mạc.

- a. Một số người tin rằng ông đã lớn lên ở Qumran.

- b. Mác 1:6

D. Nhiều người đã hỏi Giăng rằng ông có phải là Ê-li.

1. Ê-sai 40:3 & Ma-thi-ơ 3:3

2. Tại sao nhiều người đã nghĩ Giăng Báp-tít là Ê-li?

- a. Giăng 1:21

- b. ElijChiếc áo của Ê-li đã được để trong bàn thờ bằng vàng.

- i. 1 Các vua 19 & 2 Các vua 2

- ii. Chiếc áo đó Ê-li sẽ mặc khi ông trở lại.

- c. Gáp-ri-ên nói với Xa-cha-ri là Giăng sẽ được xúc dầu với tâm thần của Ê-li.

Vì tin như vậy nên Xa-cha-ri đã đưa cho Giăng chiếc áo của Ê-li.

E. Giăng Báp-tít không bắt đầu chức vụ của mình trong đền thờ.

1. Là con trai của một thầy tế lễ, đáng lẽ Giăng nên thi hành chức vụ trong đền thờ. Tuy nhiên, Giăng đã bắt đầu chức vụ tại bờ sông.
2. Tại sao Giăng đã không thi hành chức vụ tại đền thờ?
Giăng Báp-tít không muốn thi hành chức vụ tại đền thờ là vì chức tế lễ đã bị băng hoại.
3. Giăng là một thầy tế lễ thật.
4. Giăng phải Báp-têm cho Chúa Giê-xu để chuyển giao chức tế lễ.
 - a. Giăng phải chuyển giao chức tế lễ dòng A-rôn cho Chúa Giê-xu.
 - b. Khi chức tế lễ được chuyển giao, Chúa Giê-xu đã trở thành một thầy tế lễ về bang Mên-chi-xê-đéc.

F. Giăng 1:29

1. Chúa Giê-xu bảo Giăng làm báp-tem cho Ngài.
2. Ma-thi-ơ 3:14-15

KẾT LUẬN

Chúa Giê-xu đã đến để thiết lập một chức tế lễ mới trên đất và thanh tẩy tội lỗi và sự không công bình của con người. Ngài là vua và là thầy tế lễ cả của chúng ta. Qua việc học về chức tế lễ, các bạn sẽ hiểu hơn về kế hoạch cứu chuộc nhân loại của Đức Chúa Trời. Sự hy sinh của Ngài giúp cho con người không cần phải dâng sinh tế và giúp cho con người có thể bước vào mối quan hệ với Chúa.

THẢO LUẬN NHÓM

1. Có bốn chức tế lễ nào?
2. Khi Chúa Giê-xu chết cho tội lỗi chúng ta, sáu điều gì đã xảy ra?
3. Tại sao Chúa Giê-xu phải được sanh bởi một nữ đồng trinh?

TỰ NHIÊN CỨU

Qua những gì bạn đã học, hãy nghiên cứu những phân đoạn sau. Hãy ghi nhớ những gì bạn đã học trong bài học này. Viết ra những ý tưởng mà những mặc khải bạn có:

1. Đọc và nghiên cứu: Malachi 3:1
2. Đọc và nghiên cứu: Luca 2:7-16
3. Đọc và nghiên cứu: Luca 1

Luật về Thầy Tế Lễ

Bài 3

GIỚI THIỆU

Đức Chúa Trời đã muốn thiết lập một chức tế lễ mới trên đất. Chức tế lễ dòng A-rôn đã bị hủy bỏ và được chuyển giao cho Chúa Giê-xu qua những sự kiện quan trọng của Kinh thánh. Trong bài học này các bạn sẽ hiểu hơn về ý nghĩa của sự Báp-tem, sự khổ nạn và sự chết của Chúa Giê-xu.

I. ĐỂ ĐÁNG CHRIST TRỞ THÀNH MỘT THẦY TẾ LỄ, PHẢI CÓ MỘT SỰ CHUYỂN GIAO CHỨC TẾ LỄ TRÊN ĐẤT.

A. Giảng Báp-tít đại diện cho chức tế lễ thật.

1. Ông thành thật với Đức Chúa Trời.
2. Chức tế lễ được chỉ định đã băng hoại.

B. Giảng Báp-tít đã báp-têm cho nhiều người tại sông Giô-đanh.

1. Giô-suê 4:1-9
 - a. Con cái Y-sơ-ra-ên đã đi ngang qua sông Giô-đanh để vào Đất Hứa.
 - b. Đã lấy những viên đá tron nhãn từ sông Giô-đanh lên dựng một bàn thờ cho Đức Chúa Trời.

Bàn thờ này là để kỷ niệm ngày Chúa đem họ ra khỏi đồng vắng.
 - c. Bàn thờ đó được xây tại Bethabara.
 - d. Khi Giô-suê đi ngang qua sông Giô-đanh, nước đã rẽ ra.
2. Giảng Báp-tít đã báp tem cho Chúa Giê-xu tại Bethabara.

C. Ý nghĩa của việc Chúa Giê-xu được báp tem tại Bethabara là gì?

1. Khi Giô-suê đi ngang qua sông Giô-đanh, nước đã cuộn ngược lại một thành gọi là A-đam.

Chúa Giê-xu đã đến để xóa bỏ những tội lỗi từ thời A-đam.

Ngược lại với thành A-đam là Biển chết

Không có gì có thể sống trong Biển chết.

2. Chúa Giê-xu và Giô-suê có cùng tên trong tiếng Hê-bê-rơ là “Yeshua.”
3. Giô-suê đã đem con cái Y-sơ-ra-ên ra khỏi đồng vắng để đem họ vào đất hứa.

Chúa Giê-xu đã đem chúng ta ra khỏi tội lỗi về vào Nước Thiên đàng.

II. GIẢNG BÁP-TÍT LÀ MỘT THẦY TẾ LỄ

A. Hai điều phải xảy ra khi chức tế lễ được chuyển giao từ cha sang con:

1. Người con phải rửa sạch mình trong nước.
2. Người con phải được xức dầu.

B. Khi Giảng Báp-tít làm báp-tem cho Chúa Giê-xu, hai điều đã xảy ra:

1. Chúa Giê-xu đã được nhân chìm trong nước.
2. Đức Thánh Linh đã ngự xuống trên Ngài và xức dầu cho Ngài.

III. CHÚA GIÊ-XU ĐƯỢC BÁP-TEM TRONG KỶ LỄ MÙA THU

A. Vào khoảng năm 30 Sau Chúa, Chúa Giê-xu bắt đầu chức vụ của Ngài.

1. Khoảng năm 30 Sau Chúa, các cửa của Cửa Đông đã tự mở ra và đóng lại.
 - a. Không cần một thầy tế lễ làm việc đó.
 - b. Giảng 10:9

Chúa Giê-xu nói Ngài là cái cửa.

2. Khoảng năm 30 sau Chúa, tim đèn hướng tây của cây đèn không còn sáng nữa.

Giăng 8:12

Chúa Giê-xu nói, “ta là sự sáng của thế gian.”

3. Khoảng năm 30 sau Chúa, sự bốc thăm đã thay đổi.

Con dê “dành cho Chúa” luôn đến trong tay phải.

Vào khoảng năm 30 sau Chúa, con dê “dành cho Chúa” con còn đến trong tay phải.

4. Vào khoảng năm, sợi dây đỏ tại đền thờ không còn chuyển sang màu trắng nữa.

B. Điều gì đang diễn ra?

Đức Chúa Trời đang chuyển giao chức tế lễ cho Giê-xu.

C. Chúa Giê-xu không được báp tem để được tha thứ tội lỗi.

1. Chúa Giê-xu không có tội lỗi.
2. Ma-thi-ơ 3:15
3. Chúa Giê-xu đã báp tem để sự chuyển giao có thể xảy ra.

IV. THẦY TẾ LỄ CẢ CÓ QUYỀN THA TỘI QUA CỦA TẾ LỄ.

A. Khi Chúa Giê-xu bắt đầu chức vụ rộng khắp, Ngài nói với mọi người rằng họ đã được “sạch.”

1. Mác 1:40-41

Chúa Giê-xu đã nói với người phung là ông đã được “sạch.”

2. Ma-thi-ơ 9:2

Ngài đã nói với người bại liệt rằng tội lỗi của ông đã được tha thứ.

3. Ma-thi-ơ 9:3

Chúa Giê-xu đã chứng minh là Ngài có quyền tha thứ tội lỗi.

i. Chức tế lễ đã được chuyển giao cho Chúa Giê-xu.

ii. Hê-bê-rơ 3:1

B. Chúa Giê-xu đã đụng đến những người “không thể đụng đến.”

1. Chúa Giê-xu không phá vỡ luật pháp của Đức Chúa Trời.

Chúa Giê-xu đã phá vỡ những truyền thống.

2. Bởi vì Chúa Giê-xu là thầy tế lễ về bang Mên-chi-xê-đéc, Ngài không ở dưới luật của dòng A-rôn.

Chúa Giê-xu có thể đụng đến một người “không sạch.”

3. Ma-thi-ơ 8:4

a. Chúa Giê-xu đã nói người phung đi đến tỏ mình cho thầy tế lễ để họ cho phép ông trở lại với cộng đồng.

b. Chúa Giê-xu đã hành động trong sự kết hợp với luật pháp thời đó.

V. NHỮNG ÁO CHOÀNG CỦA THẦY TẾ LỄ:

A. Xuất 28:2; 4

B. Một thầy tế lễ cả đã mặc:

1. Một chiếc áo choàng vải.

2. Đội một cái mũ vải.

3. Một dây thắt lưng bằng vải.

4. Một cái quyền vải.

5. Một ê-phót màu xanh.

6. Một cái áo choàng ngoài.

7. Một áo giáp với 12 viên đá.

8. Hai viên liên kết áp giáp với áo choàng.

C. Thầy tế lễ cả phải mặc nhiều thứ hơn thầy tế lễ bình thường.

1. Xuất 28:4

- Ê-phót.
- 2. Xuất 28:8
Dây thắt lưng.
- 3. Xuất 25:7
Giáp của sự công bình.
- 4. Xuất 28:33
Chiếc áo dài với những sợi dây và những quả lựu.

D. Có ba cái áo choàng:

- 1. Một cái áo choàng vải:
 - a. Xuất 28:39-43
 - b. Tất cả những thầy tế lễ đều mặc bốn mảnh vải trắng.
 - c. Áo của thầy tế lễ cả có hai đường may ở cổ.
Để cho nó không bao giờ bị rách.
- 2. Một cái ê-phót:
 - a. Xuất 28:31-35
 - b. Sợi dây màu xanh của ê-phót đại diện cho Thiên đàng.
- 3. Áo choàng ngoài:
 - a. Xuất 25:5-14
 - b. Áo choàng ngoài không có đường may.
 - c. Áo choàng ngoài của thầy tế lễ cả được thiết kế theo hình của một “viên kim cương.”
 - i. Tại sao có dạng “viên kim cương” trên áo choàng ngoài của thầy tế lễ?
Khi một em bé mới sinh, nó có một mảng mềm hình viên kim cương trên đầu của nó.
Có một phần trong trái tim có dạng hình viên kim cương.
 - ii. Thầy tế lễ là lãnh đạo của một dân tộc và ông đã đem tấm lòng của Chúa đến cho dân sự.

D. Thầy tế lễ sẽ đi chân trần khi ông thi hành chức vụ trong sự hiện diện của Chúa.

E. Hai viên đá bên hai vai đại diện cho mặt trời và mặt trăng.

F. Có những sợi dây đeo và những quả lựu trên ê-phót màu xanh.

- 1. Những cái chuông sẽ gây tiếng động.

- Những tiếng chuông cho người ta biết thầy tế lễ cả đang đến.
2. Theo truyền thống, người Do thái đã dạy rằng mỗi một quả lựu có 613 hạt.
Có 613 mạng lệnh trong Torah.
 3. Có tiếng động và trái.
1 Cô-rinh-tô 12 và 13
Bạn bước đi với Chúa sẽ sanh bông trái.
 4. Trước khi thầy tế lễ bước vào nơi chí thánh, ông phải cột sợi dây quanh chân để dân sự có thể kéo ông ra nếu những cái chuông không còn rung nữa.
Trong ngày lễ Chuộc tội, thầy tế lễ sẽ bước vào nơi Chí thánh chỉ với những cái áo vải trắng.

VI. MA-THI-Ơ 27

- A. Phần trên cùng của áo choàng của thầy tế lễ không bao giờ bị rách.
1. Xuất 39:23
 2. Lê-vi-ký 10:6
Nếu thầy tế lễ bị rách phần trên cùng của áo, thì cơn giận của Chúa sẽ đến trên ông và trên dân sự.
 3. Lê-vi-ký 21:10
- B. Tại sao điều này quan trọng?
1. Những thời điểm đau khổ nhất, con người xé áo choàng của họ và rắc tro lên đầu.
 - a. Giô-suê 7:6
 - b. 1 Sa-mu-ên 4:12
 - c. 2 Sa-mu-ên 3:31
 2. Cổ áo choàng của thầy tế lễ được may hai lần để bảo đảm nó không bị rách.
Rách cổ áo là một dấu hiệu cho biết thầy tế lễ đó đã mất thẩm quyền của mình.
 3. Đa-vít đã cắt vạt áo choàng của Sau-lơ
1 Sa-mu-ên 15:27-28
Điều này cho biết vương quốc của Sau-lơ đã bị xé khỏi ông.
- C. Trong lúc khổ nạn của Chúa Giê-xu, Ngài đứng trước Anne và Caiphe.
1. Ê-sai 53:7
Chúa Giê-xu không trả lời những câu hỏi của họ.
 2. Lê-vi-ký 5:1

Bắt thê: nếu bạn biết điều gì đó là thật mà không nói thì bạn sẽ bị định tội.

3. Ma-thi-ơ 26:63

- a. Thầy tế lễ bắt phải thê.
- b. Chúa Giê-xu đã trả lời để tránh phạm tội.

2 Cô-rinh-tô 5:21

4. Ma-thi-ơ 26:64

- a. Chúa Giê-xu đã trích dẫn Thi thiên 110:1.
- b. Trong Do thái giáo, nếu bạn trích dẫn một câu đầu và câu cuối thì có nghĩa bạn muốn ám chỉ hết cả những điều được viết ở giữa.

Qua việc trích dẫn lời tiên tri này, Chúa Giê-xu đang hàm ý nói Ngài là Đấng Mê-xi-a.

- c. Thi thiên 110:4

5. Giăng 11:49-55

- a. Thầy tế lễ Caiphe đã hiểu rằng có một người sẽ chết cho cả dân tộc.
Đây là lý do ông ra lệnh phải thê.

- b. Ma-thi-ơ 26:65

Khi Chúa Giê-xu trả lời, Caiphe đã xé áo choàng của ông.

Ông đã xé áo choàng của mình bởi vì ông biết chức tế lễ đã bị lấy khỏi không?

6. Khi Caiphe xé áo choàng của mình thì chức tế lễ của ông gặp vấn đề.

D. Xuất 12:3-8

1. Sự chết của Chúa Giê-xu diễn ra ngay Lễ vượt qua.

Mác 15:25

Chúa Giê-xu đã chết lúc 3 giờ trong lúc diễn ra lễ Vượt qua.

2. Chúa Giê-xu đã làm những nghiệm hình bóng Chiên con của Lễ vượt qua.

3. Dân số 19

Dâng con bò sắc hoe.

- i. Tay phải đại diện cho người Do thái còn tay trái đại diện cho Dân ngoại.
- ii. Nghi lễ này đại diện cho dân ngoại, cuối cùng dân ngoại cũng được ghép vào giao ước.

Dân ngoại cuối cùng cũng được phép đến với Đức Chúa Trời.

4. Giăng 19:17-18; 29 & Ma-thi-ơ 27:28

Trước khi được thiêu, có chùm kính giới, gỗ tùng và màu đỏ được ném vào giữa con bò sặc hoe.

- i. Chúa Giê-xu đã bị đóng đinh trên một cây gỗ.
- ii. Họ đưa kính giới vào miệng Ngài để cho Ngài uống giấm.
- iii. Họ đã cột một sợi dây màu đỏ thắm trên vai Chúa Giê-xu.

Màu đỏ thắm, gỗ và kính giới đều có ở đó.

5. Hê-bê-rơ 13:11-13

Toàn bộ câu chuyện đóng đinh của Chúa Giê-xu được thấy trong Dân số đoạn 19

6. Tro của con bò sặc hoe được đựng vào một cái hũ.

- a. Họ cột một nón thông vào trong một cây que và nhúng vào trong tro đó.
- b. Sau đó họ nhúng nó vào trong nước mikvah.

Dân sự sẽ dùng nước đó ở đền thờ để tượng trưng cho sự thanh tẩy.

Tro của con bò sặc hoe trở thành nước của sự phân cách và sự nên thánh.

Huyết của Chúa Giê-xu tẩy sạch chúng ta khỏi mọi sự không công bình.

7. Thầy tế lễ đã rải huyết con bò sặc hoe bảy lần.

- a. Chúa Giê-xu đã đổ huyết trên bảy của phần thân thể Ngài.

- i. Luca 22:44

trên đầu Ngài

Mác 15:17

- ii. Ma-thi-ơ 27:26

Trên lưng Ngài.

- iii. Giăng 20:27

Tay trái Ngài

- iv. Giăng 20:27

Tay phải Ngài

- v. Luca 24:39

Chân phải Ngài

- vi. Luca 24:39

Chân trái Ngài

E. Ma-thi-ơ 27:35

Họ đã cá cược về chiếc áo choàng của Chúa Giê-xu.

- a. Chúa Giê-xu có một chiếc áo choàng không có đường may.
Giăng 19:23
- b. Các thầy tế lễ phải mặc những cái áo không có đường may.
Cái áo choàng này cho thấy Chúa Giê-xu là một thầy tế lễ.
- c. Họ đã quyết định cá cược về chiếc áo choàng thay vì xé nó.
Do đó, áo choàng của Chúa Giê-xu không hề bị xé rách,
Điều này cho thấy Chúa Giê-xu là một thầy tế lễ thật.

F. Mác 15:37-38

- 1. Có một bức màn đã bị xé làm hai trong nơi Chí thánh.
Theo truyền thống, bức màn được gọi là “viên áo của Đức Chúa Trời.”
Có hai bức màn.
- 2. Những bức màn được thay hai năm một lần.
Bức màn dày 3 ịch, rộng 30 feet và cao 60 feet.
Bức màn có màu tím, xanh và màu đỏ thẫm.
- 3. Tại sao điều này lại quan trọng?
 - a. Hình như, Chúa Giê-xu đã bị đóng đinh trên đỉnh đồi Gô-gô-tha.
Nếu như vậy, điều cuối cùng mà Chúa Giê-xu nhìn thấy trước khi chết là bức màn.
Mác 15:37-38
 - b. Đức Chúa Trời đã xé áo choàng của Ngài.
 - i. Điều này có nghĩa là con người không còn bị phân cách với sự hiện diện của Đức Chúa Trời.
 - ii. Điều này cho thấy rằng sự hiện diện của Chúa không còn bị bó buộc trong nơi Chí thánh nữa.
 - iii. Điều này cho thấy rằng chức tế lễ dòng A-rôn đã kết thúc.
 - c. Khi thầy tế lễ đã hoàn tất việc dâng tế lễ, ông sẽ nắm hai tay lại và nói, “xong rồi.”
Giăng 19:30
Chúa Giê-xu đã làm của lễ cuối cùng.
Ngay trước khi Chúa Giê-xu chết, Ngài đã nói, “xong rồi.”

KẾT LUẬN CHÚA GIÊ-XU ĐÃ THIẾT LẬP MỘT CHỨC TẾ LỄ MỚI VÀ MỘT GIAO ƯỚC MỚI VỚI CON NGƯỜI. QUA NGHIÊN CỨU CÂU CHUYỆN VỀ SỰ CHẾT CỦA CHÚA GIÊ-XU, MỘT NGƯỜI CÓ THỂ THẤY MỘT SỰ TƯƠNG ĐỒNG RÕ RÀNG GIỮA NGÀI VÀ THẦY TẾ LỄ CẢ CỦA DO THÁI. TUY NHIÊN, TRONG KHI VẬT TẾ LỄ TẠM THỜI CHE PHỦ TỘI LỖI CON NGƯỜI, THÌ HUYẾT CỦA CHÚA GIÊ-XU ĐÃ VĨNH VIỄN RỬA SẠCH TỘI LỖI CỦA THẾ GIAN.

THẢO LUẬN NHÓM

1. Thầy tế lễ cả đã mặc những chiếc áo choàng nào?
2. Hai điều nào phải xảy ra cho chức tế lễ để được chuyển giao từ cha sang con?

Những điều này liên quan đến câu chuyện báp tem của Chúa Giê-xu như thế nào?

3. Khi Chúa Giê-xu bị đóng đinh, tại sao áo choàng của Ngài không hề bị xé?

TỰ NGHIÊN CỨU

Qua những gì bạn đã học, hãy nghiên cứu những phân đoạn sau. Hãy ghi nhớ những gì bạn đã học trong bài học này. Viết xuống những ý tưởng và sự mặc khải bạn có:

1. Đọc và nghiên cứu Xuất đoạn 28
2. Đọc và nghiên cứu Mthi-ơ đoạn 26 & 27
3. Đọc và nghiên cứu Mác đoạn 15

Luật về Thầy Tế Lễ

Bài 4

I. LẬP CHỨC TẾ LỄ

- A. Chức tế lễ phải được chuyển giao từ cha sang con.
- B. Trong thời Chúa Giê-xu, chức tế lễ hoàn toàn đã bị băng hoại.
- C. Giăng Báp-tít là con trai của một thầy tế lễ thật sự.
 - 1. Ông đang làm báp tem cho người ta tại sông Giô-đanh, ở chỗ Yeshua cùng với con cái Y-sơ-ra-ên đã đi ngang qua, bởi vì ông sẽ giới thiệu một Yeshua khác, là Chúa Giê-xu Christ.
 - 2. Khi Giăng Báp-tít đặt Chúa Giê-xu xuống nước, Thánh Linh đã đến.
 - a. Đây là biểu tượng của chức tế lễ đang bắt đầu được chuyển giao từ Đức Chúa Cha sang Đức Chúa Con bằng việc rửa sạch và sự xúc dầu.
 - b. Từ điểm đó, Chúa Giê-xu bắt đầu chính thức thi hành chức tế lễ bằng việc tha thứ cho tội lỗi con người, nhưng vẫn phải trả giá.
 - c. Chúa Giê-xu nói bằng đức tin, “tội lỗi người đã được tha.” Nhưng Ngài vẫn phải chết trên thập tự giá để tha thứ cho tội lỗi.
 - 3. Trước khi Chúa Giê-xu lên thập tự giá, Ngài đã phải chịu khổ nạn.
- D. Ngay lúc thầy tế lễ cả Caiphe xé áo choàng của ông.
 - 1. Chức tế lễ đã bị cất khỏi Caiphe, và con giận đã đến trên dân sự.
 - 2. Chúng ta biết con giận đã đến trên Giê-ru-sa-lem 40 năm sau với sự hủy phá đền thờ.
 - 3. Những người lính đã cá cược với cái áo không có đường may của Chúa Giê-xu, họ đã không xé nó, điều đó cho thấy chức tế lễ không bị cất khỏi Ngài.
 - 4. Bức màn trong đền thờ của Đức Chúa Trời đã xé ra làm hai.
 - a. Điều này cho thấy rằng Đức Chúa Trời không còn ngự trong đền thờ nữa, nhưng Ngài ngự trong con người.
 - b. Điều này cũng cho thấy Ngài đã có một thầy tế lễ cả mới, là Chúa Giê-xu.

II. CHỨC TẾ LỄ BANG MÊN-CHI-XÊ-ĐÉC ĐƯỢC THIẾT LẬP TRONG ĐÁNG CHRIST

Mên-chi-xê-đéc thật sự là một thầy tế lễ và một vị vua.

Chúa Giê-xu hiện chính thức là thầy tế lễ, nhưng một ngày nào đó Ngài sẽ chính thức làm vua.

- a. “Người không cha, không mẹ, không gia phả; không có ngày đầu mới sanh, cũng không có ngày rốt qua đời, như vậy là giống Con Đức Chúa Trời, - Mên-chi-xê-đéc này làm thầy tế lễ đời đời vô cùng.” (Hê-bê-rơ 7:3)
- b. Nếu chức tế lễ A-rôn đã trọn vẹn, thì không cần phải thay đổi (Hê-bơ-rơ 7:11, 12)
- c. “Vì thật rõ ràng Chúa chúng ta ra từ Giu-đa, về chi phái ấy, Môi-se không nói điều chi về chức tế lễ.” (Hê-bơ-rơ 7:14)
- d. Ngài là một thầy tế lễ đời đời về bang Mên-chi-xê-đéc” (Thi thiên 110:40)
- e. Con làm thầy tế lễ đời đời (Hê-bơ-rơ 7:13)

III. BÍ MẬT CỦA SỰ CHÔN CỦA CHÚA GIÊ-XU CHRIST

A. Chúa Giê-xu chết lúc 3 giờ chiều (Mác 15:34)

B. Hai chân Ngài không hề bị gãy (Giăng 19:33, Thi thiên 34:20)

C. Chúa Giê-xu đã được quấn trong 100 cân vải và hương liệu (Giăng 19:39, 40)

1. This is symbolic of the three pieces of Passover bread, which represent Abraham, Isaac, and Jacob (or, in Christianity, the Father, the Son, and the Holy Spirit) đây là biểu tượng của ba miếng bánh của Lễ vượt qua, là các miếng đại diện cho Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp (hay trong Cơ đốc giáo là Đức Chúa Cha, Chúa Con và Thánh Linh).
2. Miếng bánh ở giữa đại diện cho Y-sác hay Chúa Giê-xu, bị bẻ ra, một miếng được gói lại và đem đi giấu trong nhà con các đứa con đi tìm để có được món quà đặc biệt.
3. Những điều này tượng trưng về việc các môn đồ đang đi tìm miếng vải của Sự sống lại của Chúa Giê-xu, và sau đó nhận lãnh được ân tứ Thánh Linh.

IV. THỜI ĐIỂM CỦA SỰ PHỤC SINH

A. Một dẫn chứng từ lời của Pontius Pilate là Chúa Giê-xu đã sống lại lúc 3 giờ sáng với một số đông người đã cùng sống lại.

Kinh thánh cho chúng ta biết nhiều mồ mả đã mở ra và nhiều người đã thấy những người đã sống lại. (Ma-thi-ơ 27:52, 53).

B. Lúc đó trời vẫn còn tối (Giăng 20:1)

C. Những người lính canh bỏ chạy (Ma-thi-ơ 28:12-15)

D. Niêm phong của ngôi mộ đã bị gãy và tảng đá đã bị dời đi (Giăng 20:1)

E. Ngôi mộ trống không ngoại trừ mảnh áo (Giăng 20:3-7)

F. Mary đã đến để xúc dầu cho xác Ngài và thấy Chúa Giê-xu đã sống lại, nhưng nghĩ Ngài là người làm vườn (Giăng 20:15)

1. Những người làm vườn ở Trung Đông mặc những bộ đồ đặc biệt.
2. Tại sao Mary đã không nhận ra Chúa Giê-xu?
3. Có thể cô đang khóc mà mắt đầy nước mắt (Giăng 20:11).
4. Có thể mắt cô bị kém nên không nhận ra Ngài (Luca 24:16)
5. Có thể tóc Chúa Giê-xu đã bị đổi màu- chúng ta biết bây giờ Chúa Giê-xu có tóc màu trắng (Khải huyền 1:14)
6. Hai thiên sứ đã ở đó khi Chúa Giê-xu sống lại- chắc chắn họ đã đem quần áo từ thiên đàng đến cho Ngài (Giăng 20:12)

G. Chúa Giê-xu có một sứ mạng phải làm

1. Ngài nói với Mary đừng chạm vào Ngài (Giăng 20:17)
2. Chúa Giê-xu phải chắc chắn, “Những thứ trên thiên đàng phải được tẩy sạch” (Hê-bơ-rơ 9:23,24)
3. Ngài đã bước vào đền thờ trên thiên đàng bằng huyết của chính Ngài (Hê-bơ-rơ 9:12)
4. Ngài đã ngồi bên phải Đức Chúa Cha (Ê-phê-sô 1:20)

H. Perry nghĩ rằng Chúa Giê-xu mặc áo của thầy tế lễ cả trên thiên đàng.

1. Chúa Giê-xu nói, “đừng chạm vào Ta, vì ta chưa về cùng Cha” (Giăng 20:17).
2. Có những vật thánh trên thiên đàng.
3. Satan đã phạm tội ngay tại đền thờ của Thiên đàng, và thiên đàng phải có một tiến trình tẩy sạch bằng Huyết (Khải huyền 11:19).
4. Tội lỗi của Satan đã không làm vấy bẩn Đức Chúa Trời và các thiên sứ.
5. Trước khi Chúa Giê-xu trở thành thầy tế lễ cả, những linh hồn đã chết đã đi đến lòng đất (Luca 16)
6. Không có cách nào con người đi được lên thiên đàng cho đến khi Đền thờ của thiên đàng được tẩy sạch.
7. Đền thờ phải được tẩy sạch, không phải bằng huyết dê hay huyết bò đực, mà là bằng huyết Báu của Chúa Giê-xu (Hê-bơ-rơ 9:12), là Đấng cất tội lỗi thế gia đi.(Giăng 1:29)
8. Có một đền thờ trên thiên đàng (Khải huyền 11:9)
9. Chúa Giê-xu đã đi và sắm sẵn cho chúng ta một chỗ.
10. Có thể không phải là “ngôi nhà có nhiều chỗ ở” của chúng ta (Giăng 14:1-3).

11. Ngôi nhà lớn đó đã có rồi- Áp-ra-ham đã tìm thấy một thành mà Người Xây và người Ghi lại là Đức Chúa Trời.
12. Đấng Christ là một thầy tế lễ cả, sống luôn để cầu thay cho các bạn và tôi (Hê-bơ-rơ 7:25)

V. KHI MARY NHÌN THẤY CHÚA, CÔ ĐÃ KHÔNG NHẬN RA NGÀI.

- A. Có thể hình dáng bên ngoài của Ngài đã thay đổi.
Tóc Ngài đã thành màu trắng thì những đầu đóm Ngài chịu (Khải huyền 1:14).
- B. Mary không thể làm trẻ Ngài, vì Ngài sẽ đi về cùng Cha để rỗi huyết.
 1. Sau đó Chúa Giê-xu đã bảo Tô-ma chạm vào Ngài (Giăng 20:27)
 2. Chúa Giê-xu có những vết sẹo bên hông Ngài, trên hai tay Ngài, và trên chân Ngài vì sự đóng đinh (Thi thiên 22:16, Giăng 19:34).
 3. Tại sao Chúa Giê-xu lại mang những vết sẹo này?
 - a. Tô-ma đã nói, “Tôi sẽ không tin trừ khi tôi thấy” (Giăng 20:25).
 - b. Chúa Giê-xu đã bảo ông hãy đặt tay vào bên hông Ngài (Giăng 20:27,28).
 4. Chúa Giê-xu sẽ vĩnh viễn mang những vết sẹo này (Ê-sai 49:16).
 - a. Ngài là một giao ước con người.
 - b. Trong thời Cựu ước, người Giu-đa đã cắt bì, và họ mang một vết sẹo nhỏ để chứng minh cho giao ước của họ.
 - c. Sẽ có một ngày các thiên sứ sẽ bị phán xét.
(1 Cô-rinh-tô. 6:3)
 - d. Chúa Giê-xu lưu giữ bằng chứng trên Thân thể Ngài về Sự đóng đinh của Ngài.

VI. Đức Chúa Trời muốn thay đổi chức tế lễ để có một người vừa là Thầy tế lễ vừa là Vua- là Chúa Giê-xu.

- A. Hiện nay chúng ta là những vị vua và là thầy tế lễ đối với Chúa.
(Khải huyền. 5:10)
- B. hiện nay chúng ta đang dâng những của lễ, những lời ngợi khen của chúng ta (làm vai trò của chức tế lễ) Hê-bơ-rơ 4:16; 13:15.
- C. Chúa ta sẽ cùng cai trị với Ngài (Khải huyền 20:6).
- D. Nếu hiện nay chúng ta chịu khổ với Ngài thì sau này sẽ cùng cai trị với Ngài (Ma-thi-ơ 5:10,11; Rô-ma 8:17).

THẢO LUẬN NHÓM

1. Ý nghĩa của ba miếng bánh của Lễ Vượt qua là gì?
2. Tại sao con người không được vào thiên đàng cho đến sau khi Chúa Giê-xu chết trên đồi Calvary?
3. Tại sao Chúa Giê-xu vẫn mang những vết sẹo của Sự đóng đinh?

TỰ NGHIÊN CỨU

1. Nếu Chúa Giê-xu đang cầu thay cho bạn (Ê-phê-sô 7:25), thì có điều gì không thể cho bạn không?
2. Bạn có biết Chúa Giê-xu là một giao ước Con người, vẫn phải mang những vết sẹo của sự thương khó của Ngài, có khích lệ bạn tin cậy Ngài hơn trong những lãnh vực khác nhau trong đời sống bạn không?
3. Bạn có đang làm trọn những nhiệm vụ thầy tế lễ để dâng tế lễ, của lễ, và lời ngợi khen của bạn không?